

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 58/2021/HSST

Ngày 25/06/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Lò Thanh Xá và ông Nguyễn Xuân Định.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa ông: Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TL-ST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 06 năm 2021 đối với các bị cáo.

1. Ly Khừ L- Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1995; Tại: xã B, huyện M, tỉnh L; Nơi ĐKKHKT: Bản đầu Nậm X, xã B, huyện M, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Ly Lò X - Sinh năm 1975 và con bà Vàng Lý N - Sinh năm 1979; Vợ: Ky Na X - Sinh năm 1998, con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M từ ngày 29/12/2020 - Có mặt tại phiên tòa.

2. Vàng Ky M - Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1988; Tại: xã B, huyện M, tỉnh L; Nơi ĐKKHKT: Bản đầu Nậm X, xã B, huyện M, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Vàng Khừ G - Sinh năm 1965 và con bà Pờ Cá X- Sinh năm 1969; Chồng: Ky Xê H - Sinh năm 1985, con: bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M từ ngày 29/12/2020 - Có mặt tại phiên tòa.

3. Người bào chữa cho các bị cáo: Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

4. Người phiên dịch cho các bị cáo: Ông Ly Pó Xá - Sinh năm 2000 - Trú tại khu phố 07 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 29/12/2020 Ly Khù L rủ Vàng Ky M trú cùng bản đầu Nậm X, xã B đi lên bản P, xã H, huyện N, tỉnh L để mua Heroine, M đồng ý, rồi L và M đi bộ sang nhà Giàng Khù G trú cùng bản để mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-096.72 của G, sau khi mượn được xe L điều khiển xe mô tô chở M đi lên bản P, đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi đến khu vực ngã ba có đường rẽ vào bản P thì gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông lạ mặt. Qua trao đổi, L mua được 01 (Một) gói Heroine (*được gói bằng ba lớp nilon màu xanh*) với giá 1.000.000 đồng; M mua được 01 (Một) gói Heroine (*được gói bằng hai lớp nilon màu hồng, bên trong gói này có 03 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) với giá 1.100.000 đồng rồi M cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người, còn L cho gói Heroine vào trong môm ngậm lại, sau đó điều khiển xe mô tô chở M quay về nhà. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày 29/12/2020 khi về đến ngã ba thuộc khu vực bản Nậm X, xã B thì bị tổ công tác Công an xã B đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, lúc này L đã lấy từ trong môm của mình ra 01 (Một) gói Heroine (*được gói bằng ba lớp nilon màu xanh*) giao nộp cho tổ công tác, đồng thời M cũng lấy từ trong túi quần ra 01 (Một) gói Heroine (*được gói bằng hai lớp nilon màu hồng, bên trong gói này có 03 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, Ly và M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 08/KLGD ngày 29/12/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M kết luận: 01 (Một) gói vật chứng thu giữ của Ly Khù L có khối lượng là 4,21 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 44/GĐ-KTHS ngày 31/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 01 (Một) mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ly Khù L gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 09/KLGD ngày 29/12/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M kết luận: 04 (Bốn) gói vật chứng thu giữ của Vàng Ky M có tổng khối lượng là 5,70 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 45/GĐ-KTHS ngày 01/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 04 (Bốn) mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Ky M gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-MT ngày 20 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Ly Khù L và Vàng Ky M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Xử phạt

các bị cáo Ly Khừ L và Vàng Ky M từ: 05 (Năm) 06 tháng đến 06 (Sáu) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

+. Tịch thu tiêu hủy 3,25 gam Heroine còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu xanh sau khi cân tịnh xác định khối lượng của Ly Khừ L.

+. Tịch thu tiêu hủy 3,19 gam Heroine còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu hồng sau khi cân tịnh xác định khối lượng của Vàng Ky M.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 về án phí, lệ phí Tòa án cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, các bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa. Sau khi tranh luận, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt như đã đề nghị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc các bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, các bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 29/12/2020, tại ngã ba thuộc khu vực bản Nậm X, xã B, huyện M, tỉnh L. Ly Khừ L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói Heroine có khối lượng là 4,21gam và Vàng Ky M đã có hành vi tàng trữ trái phép 04(bốn) gói Heroine có tổng khối lượng là 5,70 gam Heroine, mục đích tàng trữ Heroine của Ly Khừ L và Vàng Ky M là để sử dụng cho bản thân.

Đối với bị cáo Ly Khù L, ngoài việc phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ 01(Một) gói Heroine có khối lượng là 4,21gam thì L còn phải chịu trách nhiệm về hành vi giúp sức cho Vàng Ky M tàng trữ 5,70 gam Heroine, vì L biết rõ M mua và tàng trữ ma túy để sử dụng nhưng đã dùng xe mô tô để chở M, như vậy Ly Khù L phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng Heroine là 9,91gam Heroine với vai trò là người giúp sức và thực hành, Vàng Ky M phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng Heroine là 5,70 gam.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Các bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí, xử lý vật chứng trong vụ án là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng xét các bị cáo Ly Khù L và Vàng Ky M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*). Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, gia đình thuộc hộ nghèo của xã B, huyện M là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội khó khăn. Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nhân thân bị cáo Ly Khù L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động tại địa phương, bản thân là người sử dụng chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, để thỏa mãn cơn nghiện chất ma túy của bản thân nên đã phạm tội.

[8]. Về nhân thân bị cáo Vàng Ky M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động tại địa phương, bản thân là người phụ nữ dân tộc thiểu số (La Hủ), nhận thức pháp luật hạn chế, có 03

con còn nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, để thỏa mãn cơn nghiện chất ma túy của bản thân nên đã phạm tội.

[9]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật hạn chế, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo của xã B, huyện M là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội khó khăn. Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[10]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 3,25 gam Heroine còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu xanh sau khi cân tịch xác định khối lượng của Ly Khù L.

- Tịch thu tiêu hủy 3,19 gam Heroine còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu hồng sau khi cân tịch xác định khối lượng của Vàng Ky M.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-096.72, trong quá trình điều tra, vào ngày 24/4/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại cho anh Giàng Khừ G là chủ sở hữu hợp pháp, anh G đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNT-VQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật hạn chế, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo của xã B, huyện M là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội khó khăn. Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho mỗi bị cáo.

[12]. Đối với người đàn ông dân tộc H'Mông lạ mặt đã bán Heroine cho Ly Khừ L và Vàng Ky M. Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13]. Đối với Giàng Khừ G là người cho Ly Khừ L và Vàng Ky M mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 25M1-096.72 để L và M đi tìm mua Heroine về sử dụng, nhưng anh Giàng Khừ X không biết mục đích mua ma túy của L và M. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Viện kiểm sát không truy tố. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Ly Khừ L và Vàng Ky M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Khừ L: 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/12/2020.

- Căn cứ Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Ky M: 05 (năm) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 3,25 gam Heroine còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu xanh sau khi cân tịch xác định khối lượng của Ly Khù L.

- Tịch thu tiêu hủy 3,19 gam Heroine còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu hồng sau khi cân tịch xác định khối lượng của Vàng Ky M.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng cho mỗi bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải